

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2020/HS-ST
Ngày: 20-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước Hải.

Ông Nguyễn Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức N, sinh năm 1999, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Phường 3, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Nguyễn Cao Ngọc H (đã chết); chưa có vợ con; tiền án, không; tiền sự: Ngày 08/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định số 32/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; bị tạm giam từ ngày 01/5/2020 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Anh Bùi Hữu L, sinh năm 1986; nơi cư trú: khu 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/5/2020, Nguyễn Đức N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên N đi từ căn hộ khu nhà ở An Sinh Xã Hội Becamex Hòa Lợi, khu phố 1, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đến phòng điện ở tầng 3 của dãy nhà A3 thuộc khu nhà ở An Sinh Xã Hội Becamex Hòa Lợi để lấy 01 cây kiếm cộng lực mà N đã cất giấu trước đó rồi đi qua căn hộ số A2b.5.15 của ông Bùi Hữu L. N dùng kiếm cộng lực cắt ổ khóa cửa rồi đi vào lấy 01 ba lô màu đen; 01 máy

tính xách tay hiệu Dell, màu đen cùng dây sạc pin; 01 ví nữ màu vàng, xanh; 01 loa màu xanh đen có chữ Kiomic; 03 micrô và số tiền 4.445.000 đồng. Sau đó N mang theo tài sản vừa lấy được rồi khỏi khu nhà ở thì bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ.

Ngày 07/5/2020, Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen, trị giá 2.300.000 đồng; 01 ví da nữ màu xanh, trị giá 10.000 đồng; 01 loa màu xanh đen, trị giá 150.000 đồng; 01 micrô màu đen, trị giá 50.000 đồng; 02 micrô màu đen có chữ VHF, trị giá 100.000 đồng/01 cái = 200.000 đồng; 01 túi ba lô màu đen, trị giá 100.000 đồng, có tổng trị là 2.810.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với 01 ba lô màu đen; 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen cùng dây sạc pin; 01 ví nữ màu vàng, xanh; 01 loa màu xanh đen có chữ Kiomic; 01 micrô màu đen, không rõ hiệu; 02 micrô màu đen có chữ VHF và số tiền 4.445.000 đồng là tài sản của ông Bùi Hữu L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại các tài sản trên cho ông L theo Quyết định xử lý vật chứng số 75 ngày 11/5/2020.

Đối với 01 (một) cây kiếm cộng lực bằng sắt, dài khoảng 30cm, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự Thủ Dầu Một.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 204/CT-VKS – HS ngày 13/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đức N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm cộng lực bằng sắt, dài khoảng 30cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra, bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức N đã khai nhận Ngày 01/5/2020, tại căn hộ số A2b.5.15 khu nhà ở An Sinh Xã Hội Becamex Hòa Lợi, khu phố 1, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo N đã có hành vi lén lút cắt khóa căn hộ của ông Bùi Hữu L nhằm chiếm đoạt 4.445.000 đồng, 01 ba lô màu đen, 01 máy tính xách tay, 01 ví da, 01 cái loa và 03 micrô với tổng trị giá tài sản là 7.255.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: 01 cây kiếm cộng lực bằng sắt, dài khoảng 30cm là công cụ phạm tội nên Hội đồng xét xử sẽ tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm cộng lực bằng sắt, dài khoảng 30cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 171.20 ngày 14/7/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức N phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Nhật Thanh

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phước Hải

Nguyễn Văn Hiệp

Cao Nhật Thanh